TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 23-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Thào A Tủa

Ông Pờ Hùng Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam-Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/HSST ngày 28/5/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 10/7/2018 đối với bị cáo:

Sùng A Ch (Tên gọi khác: không); Sinh năm 1976 tại xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Chứ L (đã chết) và bà Vàng Thị M (đã chết); Có vợ là Cháng Thị M và có 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án: Ngày 16/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 26 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 34 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 17/5/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/03/2018 đến ngày 10/03/2018, tạm giam từ ngày 10/3/2018 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Lòong- Luật sư cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Thào A V, sinh năm 1986, trú tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/3/2018 Sùng A Ch mua được 02 gói Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt tại gần khu vực bản Đ, xã Ch, huyện M với giá tiền 100.000 đồng. Mục đích Ch mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Mua được Heroine người đàn ông dân tộc Mông đi đâu Ch không biết, còn Ch cất giấu số Heroine vừa mua được vào trong túi quần rồi quay về. Khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Ch về đến bản Đ, xã Ch, huyện M thì bị Tổ Công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Heroine và 300.000 đồng.

Kết luận giám định số 353/GĐ-PC54 ngày 28/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A Ch là Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A Ch là 0,21 gam.

Ngày 07/3/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé thu giữ của Sùng A Ch 300.000 đồng. Ngày 25/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã trả lại số tiền 300.000 đồng cho Sùng A Ch.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng A Ch để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Sùng A Ch phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo từ 5 đến 6 năm tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; hình phạt bổ sung; vật chứng vụ án và án phí; về phần hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát vì lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế.

Tại phiên tòa bị cáo Sùng A Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư, không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo Sùng A Ch đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu: Năm 2004 bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Năm 2012 bị cáo phạm tội về ma túy, chưa được xóa án tích thì đến năm 2015 bị cáo lại phạm tội về ma túy. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý. Đến ngày 07/3/2018 bị cáo lại bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và phải bị xét xử như ngày hôm nay. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mục đích để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng

xét xử tuyên phạt bị cáo từ 5 đến 6 năm tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa về hình phạt đối với bị cáo là thấp chưa tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo vì bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã tái phạm chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý, do vậy Hội đồng xét xử cần xem xét xử phạt bị cáo cao hơn để đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Đối với đối tượng người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroine cho bị cáo Sùng A Ch, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu, do vậy không có cơ sở để xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine là 0,11 gam còn lại sau khi đã trích giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ của Sùng A Ch 300.000 đồng. Xét thấy số tiền này không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo Sùng A Ch, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã trả lại số tiền này cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Sùng A Ch 05 *(năm)* năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 07/3/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 0,11 gam Heroine là vật chứng vụ án Sùng A Ch.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2018 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A Ch.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ; Cơ quan THAHS; Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; NBC;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính-Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nhung

HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thào A Tủa **Pờ Hùng Sang**
Dương Thị Nhung